

Số: 20/2019/QĐST-DS

Phú Riềng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/4/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Duy P, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Phạm Đức N

Bà Nguyễn Thị T

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ và việc trả nợ:* Ông Phạm Đức N, bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trịnh Duy P số tiền còn nợ là 17.750.000đồng (Mười bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- *Phương thức và thời hạn thanh toán:* Đến ngày 15/8/2019 (dương lịch), ông N, bà T sẽ thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 17.750.000đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trịnh Duy P tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 443.000đ (Bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng theo biên lai số 026933 ngày 15/3/2019, ông Phiên đã hoàn thành nghĩa vụ chịu án phí

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng